

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 2023

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

Chương trình đào tạo nghề Kế toán, trình độ Cao đẳng

Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên

Năm 2023

**1. Bảng điểm tổng hợp đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng**

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
<b>KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC</b>					
	<b><u>Tổng điểm</u></b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>92</b>	
<b>1</b>	<b>Tiêu chí 1: Mục tiêu, quản lý và tài chính</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>100%</b>
	Tiêu chuẩn 1.1: Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 1.2: Cơ sở đào tạo có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo; khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 1.3: Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.		2	2	
<b>2</b>	<b>Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>12</b>	<b>85.7%</b>

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 2.1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 2.2: Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 2.3: Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học.		2	0	
	Tiêu chuẩn 2.4: Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 2.5: Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 2.6: Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp.		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 2.7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định.		2	2	
<b>3</b>	<b>Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên</b>	<b>16</b>	<b>16</b>	<b>14</b>	<b>87.5%</b>
	Tiêu chuẩn 3.1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.		2	0	
	Tiêu chuẩn 3.2: Hàng năm, 100% nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.3: Đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.4: Hàng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.5: Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.6: 100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.7: 100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.8: Hàng năm, 100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
4	<b>Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình</b>	24	24	22	91.7%
	Tiêu chuẩn 4.1: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.2: Có sự tham gia của ít nhất 02 đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.3: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.4: Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.5: Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.6: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.7: Chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ.		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 4.8: Chương trình đào tạo đảm bảo việc liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.		2	0	
	Tiêu chuẩn 4.9: Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.10: 100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.11: Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo; nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.12: Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.		2	2	
<b>5</b>	<b>Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện</b>	<b>16</b>	<b>16</b>	<b>14</b>	<b>87.5%</b>
	Tiêu chuẩn 5.1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.3: Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.4: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường; thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.				
	Tiêu chuẩn 5.5: Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.6: Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in và đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của nhà giáo và người học; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo tối thiểu 05 đầu sách/người học; 100% chương trình, giáo trình được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.		2	0	
	Tiêu chuẩn 5.7: Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.		2	2	
<b>6</b>	<b>Tiêu chí 6: Dịch vụ cho người học</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	<b>100%</b>
	Tiêu chuẩn 6.1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học.		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 6.2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; cơ sở đào tạo có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập.		2	2	
	Tiêu chuẩn 6.3: Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 6.4: Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.		2	2	
<b>7</b>	<b>Tiêu chí 7: Giám sát, đánh giá chất lượng</b>	<b>16</b>	<b>16</b>	<b>16</b>	<b>100%</b>
	Tiêu chuẩn 7.1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.2: Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.3: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 50% nhà giáo, cán bộ quản lý về các nội dung liên quan đến công tác dạy và học, tuyển dụng, bổ		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của Cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý.				
	Tiêu chuẩn 7.4: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 30% người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.5: Cơ sở đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.6: Hàng năm, cơ sở đào tạo có kế hoạch cụ thể và thực hiện cải thiện, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cơ sở đào tạo và kết quả đánh giá ngoài (nếu có).		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.7: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.8: Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.		2	2	

## 2. Điểm mạnh của Trường

- Mục tiêu của chương trình đào tạo nghề Kế toán phù hợp với mục tiêu của Trường và nhu cầu thị trường lao động; có nội dung rõ ràng, được công bố công khai, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và nguồn lực của Trường.

- Các mục tiêu của chương trình đào tạo nghề Kế toán được phổ biến đến cán bộ quản lý, nhà giáo và sinh viên nghề Kế toán. Hàng năm, Trường có văn bản bàn giao nhiệm vụ cụ thể cho Khoa Kinh tế - Tài chính và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương



trình đào tạo; Khoa Kinh tế - Tài chính và các đơn vị có liên quan hoàn thành các nhiệm vụ được giao và báo cáo kết quả đạt được.

- Trường xây dựng, ban hành đầy đủ các quy định để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo nghề Kế toán trình độ cao đẳng; Trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch.

- 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.

- Công tác tổ chức đào tạo Chương trình đào tạo nghề Kế toán trình độ cao đẳng Trường có đủ nhà giáo đứng lớp, đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định.

- Chương trình đào tạo nghề Kế toán trình độ Cao đẳng của Trường được xây dựng, điều chỉnh theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, quy trình xây dựng, biên soạn, thẩm định có sự tham gia, đóng góp của các chuyên gia và doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

- Trường có đủ giáo trình cho tất cả các môn học trong chương trình đào tạo. Nội dung cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng môn học trong chương trình đào tạo phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực và đáp ứng công nghệ sản xuất, dịch vụ.

- Khu học tập có một hệ thống phòng học lý thuyết, phòng thực hành chuyên ngành Kế toán khang trang, sạch sẽ, đáp ứng đủ các yêu cầu về tiêu chuẩn xây dựng và phục vụ đào tạo.

- Danh mục thiết bị, dụng cụ đủ chủng loại đáp ứng theo Danh mục thiết bị tối thiểu trong Chương trình đào tạo ban hành của Trường.

- Thư viện được trang bị đầy đủ trang thiết bị theo yêu cầu và có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của HSSV và giảng viên.

- Sinh viên ngành kế toán được phổ biến đầy đủ các văn bản liên quan đến chương trình đào tạo, quy chế, quy định, kế hoạch đào tạo, kiểm tra, đánh giá môn học, bằng nhiều hình thức, đảm bảo sinh viên dễ dàng cập nhật.

- Trường đã ban hành các quy trình hướng dẫn và thực hiện chế độ, chính sách cho sinh viên nghề Kế toán, quy chế đào tạo của Bộ LĐ-TB&XH, quy chế của Trường, quy định về công tác học sinh, sinh viên, trong đó quy định rõ từng nội dung, phân cấp cụ thể cho đơn vị chuyên trách.

- Tham gia các hội chợ việc làm Online do Sở LĐ-TB&XH tỉnh Điện Biên tổ chức.

- Các hoạt động về văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức thường xuyên thu hút đông đảo sinh viên tham gia.

- Trường đã thực hiện thu thập hàng năm về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động thông qua thực hiện Quy trình “Thăm dò ý kiến học sinh, sinh viên tốt nghiệp và người sử dụng lao động về chất lượng đào tạo của trường”. Kết quả thăm dò cho thấy sinh viên nghề kế toán sau khi tốt nghiệp cơ bản đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động.

- Trường đã xây dựng Quy trình “Đo lường mức chất lượng quản lý của Trường theo mô hình EFQM”. Hàng năm, Phòng Thanh tra và Đảm bảo chất lượng giáo dục tham mưu

xây dựng kế hoạch và thực hiện đo lường, nội dung thăm dò về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động.

- Trường đã xây dựng và thực hiện các quy trình thăm dò ý kiến của học sinh, sinh viên về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học.

### **3. Điểm tồn tại:**

- Trường chưa có phần mềm quản lý đào tạo theo quy định.
- Trường chưa đảm bảo 100% nhà giáo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo qui định.
- Chương trình đào tạo cao đẳng nghề Kế toán của Trường chưa đảm bảo tính liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.
- Trường chưa có thư viện điện tử riêng.

### **4. Khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài:**

- Trường cần đầu tư phần mềm quản lý đào tạo.
  - Trường cần duy trì tổ chức cho nhà giáo tham dự các kỳ thi kỹ năng nghề. Tổ chức định kỳ giám sát, kiểm tra thường xuyên và đưa vấn đề nhà giáo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ vào quy chế thi đua của Trường.
  - Chương trình đào tạo cao đẳng nghề Kế toán của Trường cần đảm bảo tính liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.
  - Trường cần đầu tư thư viện điện tử riêng.
-